TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 44/2024/HS-ST Ngày 17 - 5 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hòa
2. Ông Phan Duy Lục

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở nhà văn hóa thôn Yên Trình, xã Vũ Di, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Tô Văn T, sinh ngày 15/4/1988; HKTT: Thôn B, xã N, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Thế Vượng (đã chết) và bà Lù Thị P (đã chết); có vợ là Lù Thị N và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 22/01/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Tường, có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Xuân T, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh V, vắng mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V, tỉnh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 15 phút ngày 16/01/2024, tại tổ dân phố N- thị trấn T- huyện V - tỉnh V, Công an thị trấn Thổ Tang bắt quả tang Tô Văn T - sinh năm

1988, đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thôn B, xã N, huyện M, tỉnh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ, tạm giữ:

- Thu tại tay trái T đang cầm 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, T khai nhận đó là gói ma túy Heroine của T vừa mua được với giá 200.000đ với mục đích sử dụng cho bản thân. Tang vật được niêm phong vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1;

- Thu tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc số tiền 380.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại V32e màu đen, đã cũ gắn sim thuê bao số 0972.746.422.

Cùng ngày 16/01/2024, Công an thị trấn Thổ Tang báo cáo sự việc, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo về tội phạm nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại nhà trọ do ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1958 làm chủ ở tổ dân phố P, thị trấn T, huyện V. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 16/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định số 113 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định yêu cầu xác định mẫu vật A1 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì? Khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Ngày 20/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 184, kết luận:

Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Heroine (Heroin), có khối lượng 0,2003g (không phẩy hai không không ba gam, không kể bao bì). Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1830 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 171" trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung bản kết luận giám định trên cho T biết; T hoàn toàn nhất trí, không có ý kiến thắc mắc gì.

Về nguồn gốc gói ma túy thu giữ, Tô Văn T khai nhận: Khoảng gần 08 giờ ngày 16/01/2024, Tô Văn T đang ở nhà thuê của ông Luận thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy Heroine, do nghe bạn nghiện nói nên T biết tại khu vực tổ dân phố N, thị trấn T có một người đàn ông bán ma túy, T đi bộ từ nhà thuê của ông Luận đến địa điểm trên để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, T thấy có 01 người đàn ông khoảng 38 tuổi đang ngồi trên 01 chiếc xe mô tô màu đen không gắn biển kiểm soát (T không nhớ rõ nhãn hiệu của chiếc xe trên) đang dừng xe ở ven đường có đặc điểm giống người bán ma túy nên T tiến lại gần, hỏi: "Để cho em cái hai trăm", người này hiểu ý của T hỏi mua 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ nên bảo: "Đưa tiền đây". T lấy ra 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ từ trong túi quần bên trái phía trước T đang mặc đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền, bảo T đứng đợi rồi điều khiển xe mô tô đi vào trong ngõ. Khoảng 03 phút sau, T thấy người đàn ông đó quay lại và đưa cho T 01 gói ma túy Heroine được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. T cầm gói ma túy vừa mua được ở tay trái rồi đi bộ quay lại hướng cầu Chó, thị trấn Thổ Tang để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi T đang đi trên đường Lý Quốc Sư thuộc tổ dân phố N, thị trấn T, huyện V thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật liên quan. Quá trình điều tra, xác định: T là người dân tộc thiểu số (dân tộc: Tày), thuộc diện hộ nghèo nhưng T tự bào chữa cho hành vi phạm tội của bản thân, không yêu cầu được trợ giúp pháp lý.

Tại Cơ quan điều tra, Tô Văn T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSVT ngày 29/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Tô Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tô Văn T từ 13 tháng đến 16 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Tô Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa Tô Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 16/01/2024, tại tổ dân phố N - thị trấn T - huyện V, Tô Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2003g (Không phảy hai không không ba gam) chất ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân bị Công an thị trấn Thổ Tang - huyện Vĩnh Tường kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại tay trái T đang cầm 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là 0,2003g ma túy loại heroine; tạm giữ trên người T số tiền 380.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại V32e màu đen đã cũ gắn sim thuê bao 0972.746.422.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…….

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý là một tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật giám định còn lại sau giám định gồm: A1= 0,1830 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 171" do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 380.000đ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại V32e màu đen, đã cũ gắn sim thuê bao 0972.746.422 thu giữ của T, quá trình điều tra xác định là tiền, tài sản hợp pháp của T, do T lao động tiết kiệm mà có nên trả lại cho T nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông khoảng 38 tuổi là người bán ma túy cho T ngày 16/01/2024 (theo lời khai của T), do là người T không quen biết, không biết nhân thân lai lịch người này; T mua ma tuý của người này là lần đầu và xảy ra nhanh nên T không nhớ đặc điểm nhận dạng cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát về đối tượng bán trái phép chất ma túy có đặc điểm như T khai trên tại địa bàn thị trấn Thổ Tang và khu vực lân cận nhưng đến nay chưa xác định được danh tính người này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa: Quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Tô Văn T là người thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Tô Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/01/2024).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu mẫu vật và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định gồm: A1= 0,1830 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 171" ; trả lại cho Tô Văn T số tiền 380.000

đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại V32e màu đen đã cũ nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024 giữa Công an huyện Vĩnh Tường với Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Văn T.

5. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Nguyễn Trường Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn